



MARKET LENS

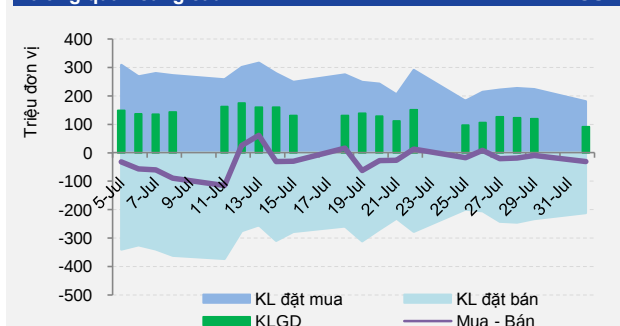
Phiên giao dịch ngày:

1/8/2016

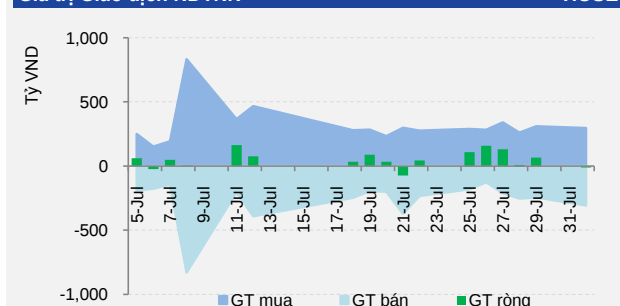
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	648.38	83.21
% Thay đổi	↓ -0.59%	↓ -0.60%
KLGD (CP)	91,849,110	33,274,197
GTGD (tỷ đồng)	1,950.68	396.41
Tổng cung (CP)	211,965,720	58,674,300
Tổng cầu (CP)	180,051,960	51,037,000

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	5,370,350	260,200
KL mua (CP)	6,522,450	1,906,150
GT mua (tỷ đồng)	296.91	29.74
GT bán (tỷ đồng)	307.52	7.65
GT ròng (tỷ đồng)	(10.60)	22.09

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Nghành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.18%	10.6	1.6	1.1%
Công nghiệp	↓ -1.17%	12.8	2.1	22.8%
Dầu khí	↑ 2.60%	6.6	0.7	2.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -2.09%	23.4	5.1	4.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -1.30%	24.7	2.7	2.1%
Hàng Tiêu dùng	↓ -1.30%	17.8	5.7	24.5%
Ngân hàng	↓ -1.09%	15.0	1.9	2.5%
Nguyên vật liệu	↓ -0.95%	10.7	1.9	23.1%
Tài chính	↑ 0.11%	19.5	2.5	16.1%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.87%	15.4	2.5	1.2%
VN - Index	↓ -0.59%	15.2	3.2	83.8%
HNX - Index	↓ -0.60%	10.6	1.5	16.2%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường mở cửa phiên đầu tuần không thật sự tích cực khi sắc đỏ liên tục được duy trì trong phần lớn thời gian giao dịch cho tới hết phiên. Chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 648,38 điểm, giảm 3,85 điểm. Điểm tích cực duy nhất đến từ thanh khoản của thị trường không lên cao và được duy trì ở mức thấp, cho thấy áp lực bán ra không mạnh của nhà đầu tư. Lực cầu khá tốt cũng xuất hiện tại thời điểm Vn-Index giảm về gần vùng hỗ trợ mạnh 640-645 điểm. Nguyên nhân giảm điểm của thị trường hôm nay đến từ sự suy yếu của các cổ phiếu thuộc nhóm vốn hóa lớn. Hầu hết trong số này đều đóng phiên đỏ điểm, chỉ 1 vài mã giữ được sắc xanh như VIC, FPT hay hai mã thuộc nhóm dầu khí GAS và PVD nhờ sự hồi phục của giá dầu thế giới. Độ rộng thị trường khá tiêu cực ở 1 phiên giảm điểm tương đối của thị trường, với chỉ 65 mã tăng giá và 157 mã điều chỉnh giảm giá. Theo quan điểm của chúng tôi, áp lực bán hiện tại không quá mạnh và thị trường khó giảm điểm sâu. Thị trường nhiều khả năng sẽ tiếp tục tích lũy đi ngang trong vùng 645-660 điểm trong tuần này trước khi định hình được xu hướng tăng trở lại.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chúng tôi tiếp tục khuyến nghị nhà đầu tư chỉ nên tập trung giải ngân vào những mã có kết quả kinh doanh nửa đầu năm tích cực hoặc có thông tin hỗ trợ đặc biệt. Những hành động mua bất đáy và sử dụng margin cao trong giai đoạn này cần được hạn chế.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index mở cửa tăng điểm nhẹ sau đó nhanh chóng chìm vào sắc đỏ suốt cả phiên giao dịch. Chốt phiên VN-Index giảm 3,85 điểm, xuống 648,38 điểm. Khối lượng khớp lệnh giảm mạnh, chỉ đạt gần 90 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt 2.044 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu Bluechips có sự phân hóa: VNM (-3.000), VIC (+500), VCB (-1.000), PVD (+700), BVH (-500), GAS (+1.500).

Trong một diễn biến khác, cổ phiếu TTF tiếp tục có phiên giảm sàn thứ 10 liên tiếp với khối lượng dư bán sàn lớn.

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN30 giao dịch tiêu cực với 7 mã tăng, 17 mã giảm và 6 mã đứng giá: HSG (-1.600), MWG (-4.000), REE (-400).

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

1/8/2016

HNX-Index:

Diễn biến giao dịch trên HNX cũng tương đối linh xình. Chốt phiên, chỉ số này giảm 0,50 điểm, xuống 83,21 điểm. Khối lượng khớp lệnh cũng giảm mạnh, chỉ đạt gần 30 triệu đơn vị.

Nhóm cổ phiếu dầu khí giao dịch khá tích cực: PVC (+200), PGS (-200), PVG (+100), PVS (+400).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch tiêu cực với 7 mã tăng, 11 mã giảm và 12 mã đứng giá: AAA (-1.600), DBC (-1.100), HUT (+500), PVB (+1.300).

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại bán ròng hơn 10.6 tỷ đồng. HPG dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng gần 42 tỷ đồng. Theo sau đó là VIC, được khối ngoại mua ròng 15,4 tỷ đồng. Chiều ngược lại, VNM bị bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 100,8 tỷ đồng, theo sau đó là HBC, tương ứng hơn 22,1 tỷ đồng.

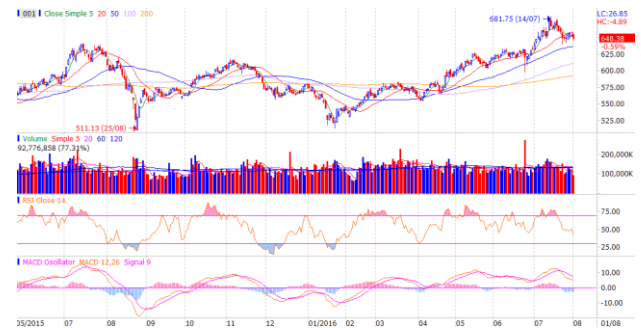
Trên HNX, khối ngoại mua ròng hơn 22 tỷ đồng. PVS dẫn đầu về giá trị mua ròng, tương ứng hơn 6,4 tỷ đồng. SCR cũng được mua ròng tích cực với hơn 4,1 tỷ đồng. Chiều ngược lại, AAA bị bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 5 tỷ đồng, ngoài ra, khối ngoại không tập trung bán ròng mã nào.

TIN VĨ MÔ TRONG NGÀY

PMI tháng 7 giảm xuống 51.9 điểm. Theo đó, chỉ số nhà quản trị mua hàng Purchasing Managers' Index (PMI) toàn phần lĩnh vực sản xuất của Việt Nam đã giảm từ mức 52.6 điểm trong tháng 6 xuống còn 51.9 điểm trong tháng 7.

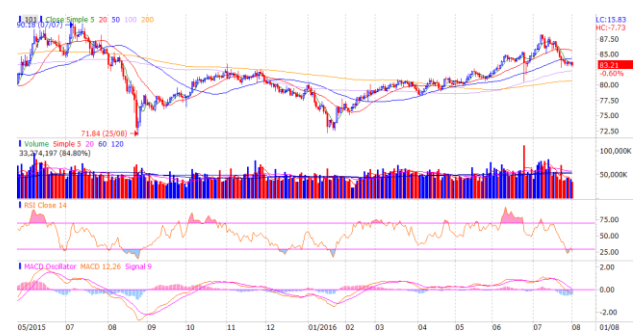
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Chỉ số hình thành cây nến đỏ đặc với bóng nến dưới nhỏ, lực cầu tích cực khi chỉ số về gần 645 điểm. Thanh khoản sụt giảm tương đối so với các phiên trước. Dải bollinger bands đang cho xu hướng co hẹp dần lại. RSI và MACD chưa cho tín hiệu tăng trở lại rõ ràng. Vùng hỗ trợ 640 điểm. Vùng kháng cự 660 điểm.

HNX-Index:



Chỉ số hình thành cây nến đỏ đặc với thân nến dài. Thanh khoản sụt giảm so với các phiên trước. Dải bollinger bands hiện vẫn cho xu hướng mở rộng. Đường giá hiện nằm ngay dưới đường MA50. RSI đang nằm trong vùng oversold. MACD vẫn cho tín hiệu suy yếu dưới đường 0. Vùng hỗ trợ 83 điểm.

**TIN TRONG NƯỚC**

Giá vàng trong nước tăng nhẹ	10h30 sáng nay, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI giao dịch ở mức 36,56-36,66 triệu đồng/lượng mua vào và bán ra, tăng 60 và 40 ngàn đồng/lượng 2 chiều mua bán so với giá đóng cửa phiên trước
Tỷ giá trung tâm giảm	Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của VND với USD áp dụng cho ngày 01/08 là 21,853 VNĐ/USD, giảm 9 đồng/USD so với giá đóng cửa cuối tuần trước.
PMI tháng 7 giảm xuống 51.9 điểm	Theo đó, chỉ số nhà quản trị mua hàng Purchasing Managers' Index (PMI) toàn phần lĩnh vực sản xuất của Việt Nam đã giảm từ mức 52.6 điểm trong tháng 6 xuống còn 51.9 điểm trong tháng 7

TIN QUỐC TẾ

Giá dầu Mỹ hồi phục	Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI tăng 46 cent, tương ứng 1,1%, lên 41,60 USD/thùng. Giá dầu Brent giảm 24 cent, tương đương 0,6%, xuống 42,46 USD/thùng.
Giá vàng lên đỉnh 3 tuần	Theo đó, giá vàng giao tháng 8/2016 trên sàn Comex tăng 1,3% lên 1.349 USD/ounce. Cũng trong ngày, giá vàng giao ngay tăng 1,4% lên 1.353,44 USD/ounce.
S&P tiếp tục lập đỉnh	Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 0,13% xuống 18.432,24 điểm trong khi chỉ số S&P 500 tăng 0,16% lên 2.173,6 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tăng 0,14% lên 5.162,13 điểm.
USD giảm mạnh nhất 2 tháng	Chỉ số Đôla Wall Street Journal, theo dõi USD với 16 đồng tiền trong giỏ tiền tệ, giảm 1,3% xuống 86,50 điểm, mức giảm mạnh nhất kể từ đầu tháng 6.

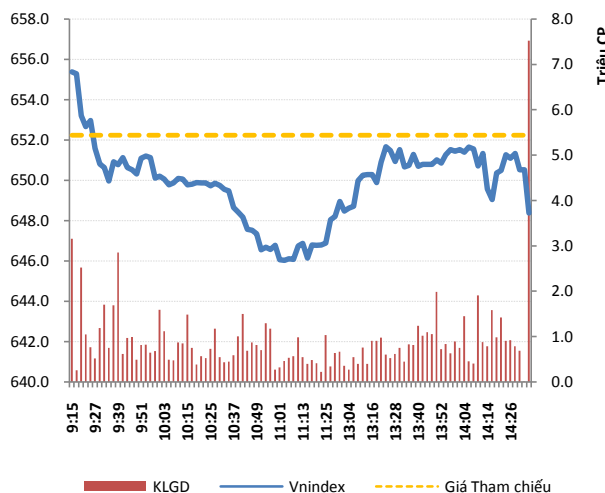


TIN DOANH NGHIỆP	
EIB: Lãi ròng quý 2 chỉ 37 tỷ đồng	Cụ thể, thu nhập lãi thuần hợp nhất quý 2/2016 của Eximbank đạt 743 tỷ đồng, tăng 13% so với cùng kỳ năm trước. Lãi ròng chỉ đạt 37 tỷ đồng, tăng 36% cùng kỳ.
CII: Lãi ròng quý 2 giảm 62%	Cụ thể, doanh thu thuần trong kỳ của CII giảm 10% xuống còn 285 tỷ đồng, lãi ròng đạt 139 tỷ đồng, giảm 62% so với quý 2/2015.
MBB: Lãi ròng quý 2 giảm nhẹ	Tổng thu nhập của Ngân hàng trong quý 2/2016 đạt 2,210 tỷ đồng, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước. Lãi ròng hợp nhất giảm nhẹ 1.2% so với cùng kỳ xuống gần 800 tỷ đồng.
KBC: Lãi quý 2 đạt 297 tỷ đồng	Tổng công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc - CTCP công bố BCTC quý 2 với doanh thu đạt 667 tỷ đồng và LNST đạt 297 tỷ đồng, tăng lần lượt 6.5 lần và 3 lần so với cùng kỳ năm 2015.
MHC: Lãi ròng quý 2 giảm 46%	CTCP MHC vừa công bố BCTC quý 2/2016 với lợi nhuận sau thuế đạt gần 6 tỷ đồng, giảm 46% so với cùng kỳ năm trước và hoàn thành 13.6% kế hoạch năm.
OGC: Quý 2 lỗ hơn 492 tỷ đồng	Cụ thể, doanh thu thuần trong quý 2/2016 của OGC tăng nhẹ đạt 208 tỷ đồng. Lỗ ròng 492 tỷ đồng do phải trích lập dự phòng phải thu quá hạn thanh toán.
PAN: Lãi quý 2 đạt 40 tỷ đồng	Trong quý 2/2016, CTCP Tập đoàn Pan ghi nhận doanh thu đạt 635 tỷ đồng, giảm nhẹ trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 40 tỷ đồng, tăng hơn 5% so với cùng kỳ năm 2015.
VNM (mẹ): Lãi ròng nửa đầu năm tăng 32% so cùng kỳ	Theo đó, doanh thu thuần VNM đạt được trong 6 tháng đầu năm 2016 là hơn 21,200 tỷ đồng. Lãi ròng đạt hơn 4,843 tỷ đồng, tăng 32% so cùng kỳ năm trước.

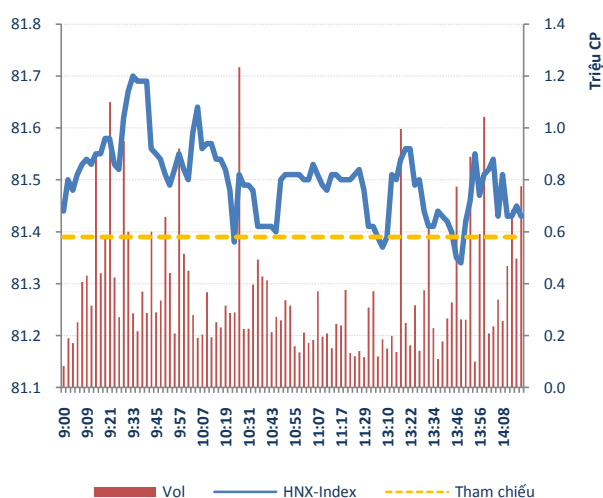


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

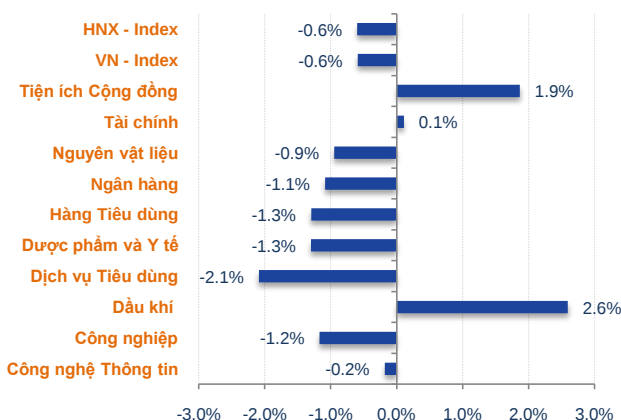
KLGD và VN-Index trong phiên



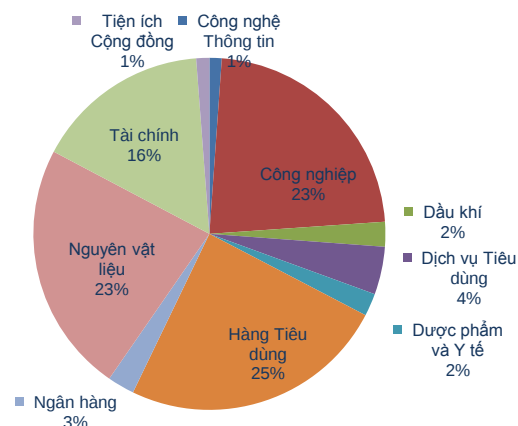
KLGD và HNX-Index trong phiên



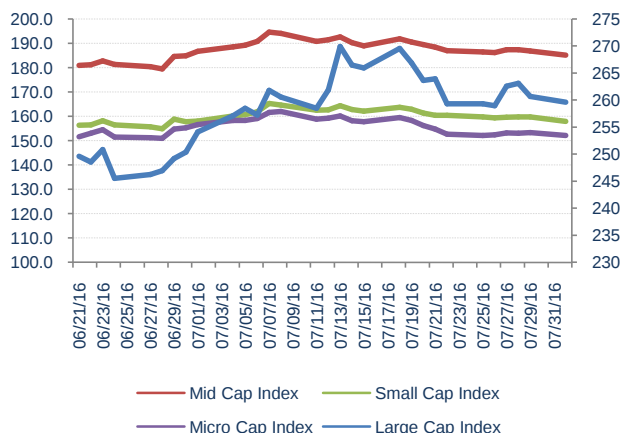
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



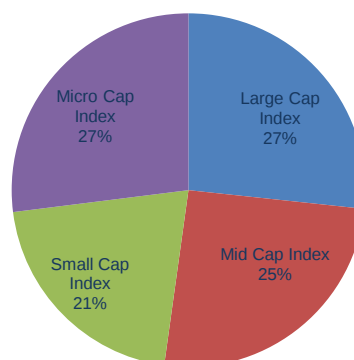
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	952,230	ITA	1,038,490
2	FIT	312,950	HBC	895,390
3	SSI	304,960	VNM	648,110
4	VIC	301,460	DLG	250,000
5	PVT	276,700	PVD	116,740

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SCR	416,700	AAA	145,500
2	PVS	375,100	VNR	26,000
3	VCG	227,800	TTB	20,000
4	BVS	189,400	VLA	14,200
5	VND	188,400	VGS	10,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
ITA	4.9	4.9	⇒	0.00%	7,630,700
CII	26.0	25.9	↓	-0.38%	4,873,160
HPG	44.5	44.1	↓	-0.90%	4,652,710
HHS	6.4	6.3	↓	-1.56%	4,228,440
HSG	39.4	37.8	↓	-4.06%	3,504,260

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SCR	9.9	9.9	⇒	0.00%	2,419,482
SPI	3.8	4.0	↑	5.26%	1,934,200
VCG	14.9	15.0	↑	0.67%	1,709,461
HKB	15.8	16.1	↑	1.90%	1,644,616
HUT	10.4	10.9	↑	4.81%	1,443,672

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TPC	7.2	7.7	0.5	↑ 6.94%
GMC	37.0	39.5	2.5	↑ 6.76%
FDC	25.6	27.3	1.7	↑ 6.64%
STG	17.1	18.2	1.1	↑ 6.65%
CIG	3.1	3.3	0.2	↑ 6.45%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTZ	5.0	5.5	0.5	↑ 10.00%
L18	10.0	11.0	1.0	↑ 10.00%
VE2	13.1	14.4	1.3	↑ 9.92%
VNF	58.5	64.3	5.8	↑ 9.91%
SGC	49.6	54.5	4.9	↑ 9.88%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TTF	23.1	21.5	-1.6	↓ -6.93%
EVE	24.6	22.9	-1.7	↓ -6.91%
EMC	13.1	12.2	-0.9	↓ -6.87%
PTB	124.0	116.0	-8.0	↓ -6.45%
VRC	9.4	8.8	-0.6	↓ -6.38%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TA9	31.0	27.9	-3.1	↓ -10.00%
NHC	37.0	33.3	-3.7	↓ -10.00%
HAD	49.0	44.1	-4.9	↓ -10.00%
POT	16.7	15.1	-1.6	↓ -9.58%
MPT	10.7	9.7	-1.0	↓ -9.35%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	7,630,700	1.5%	162	30.2	0.4
CII	4,873,160	9.9%	2,193	11.8	1.7
HPG	4,652,710	30.2%	6,338	7.0	1.9
HHS	4,228,440	8.9%	981	6.4	0.5
HSG	3,504,260	32.8%	5,224	7.2	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	2,419,482	6.2%	857	11.5	0.7
SPI	1,934,200	0.8%	87	46.2	0.4
VCG	1,709,461	4.3%	706	21.2	1.1
HKB	1,644,616	0.7%	73	221.7	1.6
HUT	1,443,672	15.8%	2,073	5.3	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TPC	↑ 6.9%	5.9%	843	9.1	0.5
GMC	↑ 6.8%	25.3%	5,371	7.4	2.0
FDC	↑ 6.6%	1.3%	223	122.2	1.6
STG	↑ 6.6%	10.4%	1,931	9.4	1.6
CIG	↑ 6.5%	-69.1%	(1,339)	-	2.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TTZ	↑ 10.0%	5.1%	579	9.5	0.5
L18	↑ 10.0%	3.6%	1,357	8.1	0.5
VE2	↑ 9.9%	20.0%	2,499	5.8	1.2
VNF	↑ 9.9%	17.5%	6,473	9.9	1.7
SGC	↑ 9.9%	25.9%	3,802	14.3	3.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	952,230	30.2%	6,338	7.0	1.9
FIT	312,950	4.8%	589	11.2	0.6
SSI	304,960	12.3%	1,739	13.1	1.6
VIC	301,460	4.3%	730	70.6	3.9
PVT	276,700	9.2%	1,563	9.9	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SCR	416,700	6.2%	857	11.5	0.7
PVS	375,100	10.9%	2,884	6.0	0.8
VCG	227,800	4.3%	706	21.2	1.1
BVS	189,400	7.2%	1,449	9.5	0.7
VND	188,400	10.3%	1,289	10.4	1.0

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	186,022	39.7%	6,977	22.2	8.2
VCB	141,246	13.5%	2,354	22.5	2.9
GAS	114,801	14.8%	3,350	17.9	2.9
VIC	110,892	4.3%	730	70.6	3.9
CTG	65,904	10.6%	1,633	10.8	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	15,954	8.3%	1,183	15.1	1.3
PVS	7,728	10.9%	2,884	6.0	0.8
PHP	6,801	9.0%	1,178	17.7	1.8
VCG	6,626	4.3%	706	21.2	1.1
PVI	5,851	8.9%	2,744	9.6	0.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TTF	3.89	17.3%	2,212	9.7	1.7
QBS	3.38	14.2%	1,727	4.5	0.7
DRH	2.82	8.8%	1,060	47.6	4.4
TLH	2.59	7.6%	884	12.0	0.8
SII	2.59	11.9%	2,402	12.1	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SPI	5.53	0.8%	87	46.2	0.4
HKB	5.26	0.7%	73	221.7	1.6
SD2	4.22	5.4%	810	13.3	0.7
FID	4.01	7.5%	877	13.7	1.0
DLR	3.79	0.6%	63	95.9	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiễn
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi *StoxPlus Corporation*

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
